

Số: /2026/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định về việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2153/TTr-SKHHCN ngày 16/6/2026 về ban hành Quy định về việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố tại Công văn số 3182-CV/ĐU ngày 29/6/2026 và kết quả lấy ý kiến thành viên UBND thành phố theo Công văn số 6736/VP-KGVX ngày 25/6/2026 của Văn phòng UBND thành phố;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy định về việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2026.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HỒND thành phố;
- BTV ĐU UBND thành phố;
- CT, các Phó CT UBND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- UBMTTQVN và các TC CTXH thành phố;
- Sở, ban, ngành;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- BCHQS thành phố, BCH BĐBP thành phố;
- Công báo thành phố;
- Báo &PTTH ĐN, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, SKHCN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Quang Bửu**

## QUY ĐỊNH

Về việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến hàng năm đối với các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Đà Nẵng.

##### 2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (sau đây viết tắt là các sở, ban, ngành).

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Đà Nẵng.

#### Điều 2. Mục đích, yêu cầu của việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến

##### 1. Mục đích

a) Theo dõi, phát hiện và chỉ đạo khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai hoạt động sáng kiến trên địa bàn thành phố; đánh giá và xếp hạng kết quả thực hiện hoạt động sáng kiến hàng năm.

b) Nâng cao trách nhiệm, vai trò của thủ trưởng và công chức, viên chức từng cơ quan, đơn vị trong hoạt động sáng kiến.

c) Trên cơ sở Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ về hoạt động sáng kiến cho phù hợp với tình hình chung; đề ra giải pháp khắc phục những thiếu sót, hạn chế.

d) Tạo động lực, thúc đẩy và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị; góp phần khuyến khích phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

##### 2. Yêu cầu

a) Phản ánh thực chất kết quả hoạt động sáng kiến tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

b) Đánh giá, xếp hạng khách quan việc thực hiện hoạt động sáng kiến tại cơ quan, đơn vị.

c) Việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến tại các cơ quan, đơn vị phải được tổ chức định kỳ hàng năm; cập nhật tình hình triển khai và kết quả thực hiện hoạt động sáng kiến tại thành phố Đà Nẵng.

## **Chương II** **THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG** **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN**

### **Điều 3. Theo dõi hoạt động sáng kiến**

Theo dõi hoạt động sáng kiến là công tác được thực hiện thường xuyên, định kỳ nhằm cập nhật, tổng hợp, phân loại và phân tích thông tin về tình hình triển khai hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; qua đó phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và cung cấp cơ sở dữ liệu cho việc đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến.

### **Điều 4. Đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến**

Đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến là hoạt động định kỳ hằng năm nhằm xem xét toàn diện, có hệ thống và khách quan kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trên cơ sở các tiêu chí, chỉ số cụ thể; qua đó xác định mức độ thực hiện, mức xếp hạng và làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị rà soát, điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sáng kiến trong những năm tiếp theo.

### **Điều 5. Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến**

1. Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến là hệ thống các tiêu chí, chỉ số gắn với nội dung tổ chức triển khai và kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị; được xây dựng trên cơ sở mục đích, yêu cầu của Quy định này, quy định của pháp luật về sáng kiến và yêu cầu quản lý, theo dõi hoạt động sáng kiến trên địa bàn thành phố. Các tiêu chí, chỉ số phải bảo đảm tính rõ ràng, có khả năng đo lường, kiểm chứng và làm cơ sở thực hiện việc theo dõi, đánh giá, xếp hạng hằng năm.

2. Những nhóm tiêu chí làm cơ sở xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến bao gồm:

- a) Tổ chức triển khai hoạt động sáng kiến;
- b) Kết quả hoạt động sáng kiến;
- c) Điểm thưởng.

## **Điều 6. Tổ chức tự đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến của cơ quan, đơn vị**

1. Việc tự đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến tại cơ quan, đơn vị được tiến hành với thành phần như sau:

a) Đối với sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố: có sự tham gia của thủ trưởng cơ quan, đơn vị và bộ phận được giao tham mưu, phụ trách hoạt động sáng kiến.

b) Đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu: có sự tham gia của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và bộ phận được giao tham mưu, phụ trách hoạt động sáng kiến.

2. Tùy vào đặc điểm, tình hình và để đảm bảo khách quan, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có thể mời thêm các thành phần khác cùng tham gia hoạt động tự đánh giá.

3. Các cơ quan, đơn vị tự đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến theo Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến tại Phụ lục kèm theo Quy định này và gửi kết quả tự đánh giá theo Phiếu đánh giá về Sở Khoa học và Công nghệ chậm nhất ngày 28 tháng 02 hằng năm.

## **Điều 7. Tổ chức đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến**

1. Hằng năm, Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị (sau đây viết tắt là Hội đồng). Hội đồng có từ 5 đến 7 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, thành viên Hội đồng gồm đại diện Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, đại diện một số cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (mời luân phiên hằng năm 01 đến 02 đại diện cơ quan, đơn vị), công chức được giao phụ trách công tác theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến trên địa bàn thành phố và thành viên khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định.

2. Hội đồng xem xét kết quả tự đánh giá của các cơ quan, đơn vị; phân tích, đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị; đề xuất xếp hạng kết quả thực hiện hoạt động sáng kiến. Kết quả làm việc của Hội đồng được lập thành biên bản.

3. Cơ sở đánh giá: Kết quả tự đánh giá kèm theo hồ sơ chứng minh và các thông tin khác trong quá trình theo dõi, đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị.

## **Điều 8. Xếp hạng và phân loại kết quả hoạt động sáng kiến hằng năm**

Việc xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến đối với các cơ quan, đơn vị được tính trên cơ sở số điểm của Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả hoạt động sáng kiến đối với mỗi cơ quan, đơn vị và xác định theo thứ tự từ cao đến thấp; đồng thời phân loại thành các nhóm như sau:

1. Nhóm Xuất sắc (từ 90 điểm trở lên).

2. Nhóm Tốt (từ 80 đến dưới 90 điểm).
3. Nhóm Khá (từ 70 đến dưới 80 điểm).
4. Nhóm Trung bình (từ 50 đến dưới 70 điểm).
5. Nhóm Yếu (dưới 50 điểm).

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện hoạt động theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự toán hằng năm giao cho Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Kinh phí khen thưởng các cơ quan, đơn vị có thành tích tiêu biểu trong hoạt động sáng kiến được bố trí từ Quỹ thi đua, khen thưởng của thành phố.

#### **Điều 10. Khen thưởng**

1. Kết quả xếp hạng và phân loại hoạt động sáng kiến hàng năm của các cơ quan, đơn vị là một trong những căn cứ xét thi đua khen thưởng hằng năm của tập thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị có thành tích tiêu biểu trong hoạt động sáng kiến và hoạt động theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trực thuộc và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) đúng thời gian quy định.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan, đơn vị có liên quan**

##### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tập huấn và tổ chức kiểm tra các nội dung phục vụ theo dõi, đánh giá theo Quy định này.

b) Hằng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Thông báo xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến của các cơ quan, đơn vị.

c) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động sáng kiến; khen thưởng các cơ quan, đơn vị có thành tích tiêu biểu trong hoạt động sáng kiến và hoạt động theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cơ quan có thẩm quyền sử dụng kết quả xếp hạng, phân loại hoạt động sáng kiến hằng năm làm căn cứ, tiêu chí thành phần trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị theo quy định; đồng thời phối hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị có thành tích tiêu biểu trong hoạt động sáng kiến và công tác theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến.

3. Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng và các cơ quan thông tin đại chúng khác trên địa bàn thành phố:

a) Tuyên truyền việc tổ chức thực hiện nội dung Quy định này.

b) Phối hợp cung cấp thông tin theo dõi, phản ánh tình hình thực hiện các nội dung về hoạt động sáng kiến tại các cơ quan, đơn vị để có cơ sở giúp các cơ quan chức năng tiến hành có hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động sáng kiến.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

**Phụ lục**  
**BỘ CHỈ SỐ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG KẾT QUẢ**  
**HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
**TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND*  
*ngày tháng năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

STT	Nội dung Bộ Chỉ số	Điểm số
<b>I</b>	<b>TỔ CHỨC TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN</b>	<b>40</b>
<b>1</b>	<b>Ban hành Quy chế về hoạt động sáng kiến</b>	<b>5</b>
	Có ban hành Quy chế về hoạt động sáng kiến và nội dung Quy chế phù hợp với quy định của pháp luật	5
<b>2</b>	<b>Tổ chức xét công nhận sáng kiến</b>	<b>10</b>
a)	Có thành lập hội đồng để đánh giá các giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến theo các điều kiện quy định tại Điều lệ sáng kiến	10
b)	Không thành lập hội đồng nhưng có tổ chức đánh giá các giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến theo các điều kiện quy định tại Điều lệ sáng kiến	5
<b>3</b>	<b>Kinh phí cho hoạt động sáng kiến</b>	<b>10</b>
	Có bố trí kinh phí cho việc tổ chức hội đồng xét đánh giá sáng kiến; kinh phí cho việc nghiên cứu, tạo ra và áp dụng sáng kiến và kinh phí khen thưởng, trả thù lao cho tác giả sáng kiến (mỗi nội dung không thực hiện trừ 03 điểm)	10
<b>4</b>	<b>Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết hoạt động sáng kiến</b>	<b>5</b>
a)	Có tổ chức riêng hoặc lồng ghép đánh giá cả 02 hoạt động sơ kết và tổng kết hoạt động sáng kiến hằng năm	5
b)	Có tổ chức riêng hoặc lồng ghép đánh giá chỉ 01 hoạt động sơ kết hoặc tổng kết hoạt động sáng kiến hằng năm	3
<b>5</b>	<b>Báo cáo kết quả hoạt động sáng kiến</b>	<b>10</b>
	Có thực hiện báo cáo kết quả hoạt động sáng kiến hằng năm đúng hạn và đầy đủ nội dung theo yêu cầu - Báo cáo trễ hạn: trừ 02 điểm - Báo cáo thiếu nội dung: mỗi nội dung báo cáo thiếu trừ 01 điểm	10
<b>II</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN</b>	<b>60</b>
<b>1</b>	<b>Có hoạt động phổ biến, tuyên truyền về sáng kiến (tổ chức riêng hoặc lồng ghép)</b>	<b>3</b>
<b>2</b>	<b>Thực hiện thủ tục chấp thuận việc công nhận sáng kiến do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật của tác giả là người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến</b>	<b>10</b>

a)	Thực hiện đầy đủ (mỗi sáng kiến không thực hiện bị trừ 05 điểm, nhưng tổng số điểm trừ không vượt quá số điểm tối đa của tiêu chí)	10
b)	Trường hợp không có sáng kiến thuộc đối tượng phải thực hiện thủ tục	10
<b>3</b>	<b>Sáng kiến được đơn vị công nhận của tác giả là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị</b>	<b>12</b>
a)	Số lượng sáng kiến trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị đạt tỷ lệ trên 0% đến dưới 1% (chỉ áp dụng đối với các đơn vị có tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên 300 người)	6
b)	Số lượng sáng kiến trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị đạt tỷ lệ từ 1% đến 5%	8
c)	Số lượng sáng kiến trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị đạt tỷ lệ từ trên 5% đến 10%	10
d)	Số lượng sáng kiến trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị đạt tỷ lệ trên 10%	12
<b>4</b>	<b>Sáng kiến được công nhận đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định</b>	<b>15</b>
	Tất cả các sáng kiến được đơn vị công nhận đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều lệ Sáng kiến (mỗi sáng kiến được đơn vị công nhận không đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định bị trừ 05 điểm, nhưng tổng số điểm trừ không vượt quá số điểm tối đa của tiêu chí)	15
<b>5</b>	<b>Sáng kiến được công nhận có tác dụng, ảnh hưởng đối với thành phố</b>	<b>5</b>
a)	Có 01 sáng kiến được công nhận	3
b)	Có từ 02 sáng kiến được công nhận	5
<b>6</b>	<b>Sáng kiến được công nhận có tác dụng, ảnh hưởng đối với toàn quốc</b>	<b>5</b>
a)	Có 01 sáng kiến được công nhận	3
b)	Có từ 02 sáng kiến được công nhận	5
<b>7</b>	<b>Sáng kiến được nhân rộng, chuyển giao (áp dụng đối với sáng kiến được công nhận trong năm và năm trước liền kề, mỗi sáng kiến chỉ được tính điểm 01 lần). Điểm tại điểm a và điểm b mục này được cộng dồn, tối đa không quá 10 điểm.</b>	<b>10</b>
a)	Có sáng kiến được nhân rộng, chuyển giao cho đơn vị khác áp dụng trong địa bàn thành phố	5
b)	Có sáng kiến được nhân rộng, chuyển giao cho đơn vị khác áp dụng trong toàn quốc	5

	<b>Cộng</b>	<b>100</b>
<b>III</b>	<b>ĐIỂM THƯỞNG</b>	<b>10</b>
<b>1</b>	Có sáng kiến được tạo ra trên cơ sở sử dụng toàn bộ hoặc một phần kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước (01 sáng kiến đầu tiên được cộng 1 điểm, mỗi sáng kiến tiếp theo được cộng 0,5 điểm, tối đa không quá 2 điểm).	2
<b>2</b>	Tất cả sáng kiến được đơn vị công nhận có số lượng đồng tác giả không quá 03 người	2
<b>3</b>	Có sáng kiến đạt giải trong các cuộc thi từ cấp thành phố trở lên (áp dụng đối với sáng kiến được công nhận trong năm và năm trước liền kề), tối đa không quá 2 điểm, cụ thể: - Sáng kiến đạt giải nhất được 01 điểm - Sáng kiến đạt giải nhì được 0,75 điểm - Sáng kiến đạt giải ba được 0,5 điểm - Sáng kiến đạt giải khuyến khích được 0,25 điểm Trường hợp sáng kiến đạt từ 02 giải trở lên thì chỉ tính điểm một lần cho giải có điểm cộng cao hơn.	2
<b>4</b>	Sáng kiến gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo (áp dụng đối với sáng kiến được công nhận trong năm và năm trước liền kề, mỗi sáng kiến chỉ được tính điểm một lần), cụ thể: 01 sáng kiến đầu tiên được cộng 1 điểm, mỗi sáng kiến tiếp theo được cộng 0,5 điểm, tối đa không quá 2 điểm.	2
<b>5</b>	Sáng kiến được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, cụ thể - 01 sáng kiến được 01 điểm - Từ 02 sáng kiến trở lên được 2 điểm	2